TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày: 28/10/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Phạm Quốc Tuấn

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1974 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 11/6/2015, Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 36 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 06/9/2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác***

+Người làm chứng: Ông Ngô Văn T; vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Ông Ngô Cao C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 31/8/2024, tổ công tác của Công an xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn thuộc thôn 1 V, xã N, huyện L phát hiện Nguyễn Văn D đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra

hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của D đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, Nguyễn Văn D khai chất bột màu trắng dạng dụng trong gói giấy là ma túy, loại Heroine vừa mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn D, thu giữ 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì dán ký hiệu "QT01" và bàn giao Nguyễn Văn D cùng vật chứng đã thu giữ, niêm phong đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 667/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận*: "Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,187g, loại: Heroine"*.

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Nguyễn Văn D khai: Khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 31/8/2024, Dũng đi bộ từ nhà đến khu vực cánh đồng thuộc thôn V, xã N, huyện L để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, D gặp và mua của một đối tượng nam giới *(không biết nhân thân, lai lịch)* 01 gói ma túy, loại Heroine với giá tiền 100.000 đồng, sau đó bỏ gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi D vừa đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng vụ án: Số Heroine được niêm phong trong phong bì số 677/KTHS, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Quá trình điều tra: Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-LN ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Nguyễn Văn D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, xử phạt Nguyễn Văn D từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo. Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến

tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma tuý và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 31/8/2024, tại khu vực cánh đồng thuộc thôn V, xã N, huyện L; Nguyễn Văn D đang cất giữ trái phép 0,187 gam ma túy, loại Heroine trong túi quần bên trái của D đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã N, huyện L phối hợp với Công an xã H, huyện L phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn D đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo bố đẻ tham gia quân đội được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang - Đây là tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không để thu lợi bất chính, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ số ma tuý hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành được niêm phong trong phong bì số 677/KTHS, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng Nguyễn Văn D khai đã bán ma túy cho D, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo và thông tin về đối tượng không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 27 *(Hai mươi bảy)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 *(Một)* phong bì niêm phong có số 677/KTHS, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng phong bì niêm phong dán kín nguyên vẹn.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý ngày 10/10/2024)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Nhà tạm giữ CA huyện Lý Nhân;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hân